

Số: DBLU_22/20h30/DBQG

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2025

TIN LŨ TRÊN SÔNG THAO, SÔNG MÃ, SÔNG CẢ VÀ SÔNG ĐỒNG NAI

1. Hiện trạng diễn biến lũ trong 12 giờ qua

Lũ trên sông Thao (Lào Cai) tại trạm Yên Bái đang lên nhanh do mưa lớn kết hợp với vận hành xả của thủy điện Đồng Sung (Qxả lúc 19h ngày 29/9 là $4527\text{m}^3/\text{s}$);

Lũ ở hạ lưu sông Mã (Thanh Hóa), sông Cả (Nghệ An), sông La (Hà Tĩnh) đang lên;

Lũ trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài ít biến đổi theo vận hành của thủy điện thượng lưu.

Mức nước lúc 19h ngày 29/9 trên các sông như sau:

Trên sông Thao tại trạm Yên Bái 30,51m, trên báo động (BD)1 0,51m;

Trên sông Mã tại trạm Giàng 5,41m, dưới BD2 0,09m;

Trên sông Cả tại trạm Nam Đàn 6,46m, dưới BD2 0,44m;

Trên sông La tại trạm Linh Cảm 4,84m, trên BD1 0,34m;

Trên sông Đồng Nai tại Tà Lài 112,74m, trên BD2 0,24m.

2. Dự báo

Trong 06-12 giờ tới, lũ trên sông Thao, sông Mã lên trên mức BD3; sông Cả lên trên mức BD2;

Trong 12-24 tiếp theo, lũ sông Thao, sông Mã dao động ở trên mức BD3; sông Cả ở dưới mức BD3.

Trong 24 giờ tới, lũ trên sông Đồng Nai xuống chậm và dao động ở mức BD2 (*Chi tiết mức nước thực đo, dự báo trong Phụ lục 1*).

3. Cảnh báo nguy cơ ngập lụt, khả năng xảy ra các thiên tai khác đi kèm

Ngập lụt diễn ra tại các vùng trũng thấp ven sông, các khu đô thị thuộc tỉnh Lào Cai, từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh, Đồng Nai; lũ quét và sạt lở đất trên các sườn dốc ở khu vực vùng núi Bắc Bộ, từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh (***Thông tin cảnh báo khu vực nguy cơ lũ quét, sạt lở đất thời gian thực được cung cấp trực tuyến trên trang thông tin điện tử của Cục Khí tượng Thủy văn tại địa chỉ: <https://luquetsatlo.nchmf.gov.vn> và trong bản tin riêng cảnh báo lũ quét, sạt lở đất***) (*Chi tiết khu vực có nguy cơ ngập lụt trong Phụ lục 2*).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ: Cấp 2

5. Cảnh báo tác động của lũ:

Lũ trên sông gây ngập lụt các vùng trũng thấp ven sông, ảnh hưởng tới các hoạt động như giao thông thủy, nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp, dân sinh và các hoạt động kinh tế- xã hội.

Ghi chú: Các thông tin dự báo, cảnh báo được tính toán với mức dự kiến điều tiết xả của các hồ chứa thượng lưu. Cơ quan khí tượng thủy văn sẽ cập nhật các bản tin khi có sự thay đổi về lưu lượng xả của các hồ chứa.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 03h30 ngày 30/9

Tin phát lúc: 20h30

**TUQ. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG
DỰ BÁO THỦY VĂN**



Phùng Tiến Dũng

Phụ lục
Phụ lục 1. Bảng mực nước thực đo và dự báo trong 24 giờ tới

TT	Tỉnh	Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)		Mực nước dự báo (cm)												
				19h/29	So sánh CBD	1h/30	So sánh CBD	7h/30	So sánh CBD	13h/30	So sánh CBD	19h/30	So sánh CBD	01h/01	So sánh CBD	7h/01	So sánh CBD	Ghi chú
1	Thanh Hóa	Mã	Giàng	541	< BĐ2 9	620	< BĐ3 30	670	> BĐ3 10	690	> BĐ3 40	680	> BĐ3 30	660	< BĐ3 25	640	> BĐ2 45	
2	Nghệ An	Cá	Nam Đàn	646	< BĐ2 44	690	BĐ2	670	> BĐ2 25	740	< BĐ3 50	755	< BĐ3 35	770	BĐ3	755	< BĐ3 20	
3	Đồng Nai	Đồng Nai	Tà Lài	11273	> BĐ2 23	11272	> BĐ2 22	11270	> BĐ2 20	11268	> BĐ2 18	11265	> BĐ2 15					Thủy điện Đồng Nai 5 dự kiến xả 368m3/s
4	Lào Cai	Thao	Yên Bái	3051	< BĐ2 49	3290	> BĐ3 90	3380	> BĐ3 180	3350	> BĐ3 150	3280	> BĐ3 80					Thủy điện Đồng Sung dự kiến xả 4500-5500m3/s

Phụ lục 2. Nguy cơ ngập lụt

Tỉnh	Xã, phường có nguy cơ ngập lụt
Lào Cai	Bát Xát, Phường Cam Đường, Phường Lào Cai, Xã Quy Mông, xã Trấn Yên, xã Hưng Khánh, Xã Lương Thịnh, Phường Nam Cường, Xã Việt Hồng, Xã Xuân Ái, Xã Tân Hợp, Xã Cát Thịnh, Phường Nghĩa Lộ, Phường Âu Lâu, Phường Văn Phú, Phường Yên Bái, Xã Bắc Hà, xã Lũng Phình, xã Tả Củ Tỷ, xã Bảo Nhai, xã Bản Liền, xã Cốc Lầu, Xã Mường Khương, Xã Bảo Hà, xã Nghĩa Đô, Xã Lâm Thượng, xã Mường Lai, xã Tân Lĩnh.
Thanh Hóa	Tây Đô, Vĩnh Lộc, Biện Thượng, Quý Lộc, Yên Trường, Yên Định, Định Tân, Định Hòa, Thiệu Quang, Hoàng Giang, Hoàng Lộc, Hoàng Châu, Hoàng Thanh, Đông Tiến, Hàm Rồng, Hạc Thành, Quảng Phú, Nguyệt Viên, Tây Đô, Vĩnh Lộc, Kim Tân, Thạch Bình, Hà Trung, Hà Long, Tống Sơn, Hoạt Giang, Lĩnh Toại, Triệu Lộc, Đông Thành, Hoa Lộc, Vạn Lộc, Nga Thắng, Nga Sơn, Ba Đình, Nga An, Tân Tiến, Lam Sơn, Xuân Hòa, Thọ Xuân, Thọ Lập, Xuân Tín, Xuân Lập, Sao Vàng, Thiệu Toán, Thiệu Trung, Thiệu Hóa, Thiệu Tiến, Thiệu Quang, Đông Tiến, Linh Sơn, Yên Thắng, Yên Khương, Văn Phú, Giao An, Đồng Lương

Nghệ An	Anh Sơn, Anh Sơn Đông, Bạch Ngọc, Cam Phục, Cát Ngạn, Châu Khê, Chiêu Lưu, Con Cuông, Đô Lương, Huồi Tụ, Hữu Kiệm, Lợng Minh, Lương Sơn, Mậu Thạch, Mường Lống, Mường Xén, Nậm Cắn, Nhân Hòa, Tam Quang, Tam Thái, Thành Bình Thọ, Tương Dương, Vĩnh Tường, Yên Hòa, Yên Na, Yên Xuân, Bích Hào, Cát Ngạn, Đại Đồng, Đô Lương, Hoa Quân, Hưng Nguyên, Hưng Nguyên Nam, Kim Bảng, Kim Liên, Lam Thành, Lương Sơn, Nam Đàn, P. Cửa Lò, P. Thành Vinh, P. Trường Vinh, P. Vinh Lộc, P. Vinh Phú, Sơn Lâm, Tam Đồng, Thiên Nhẫn, Thuần Trung, Vạn An, Xuân Lâm, Yên Xuân
Đồng Nai	Đăk Lua, Nam Cát Tiên, Tà Lài, Thanh Sơn, Phú Vinh, Định Quán